

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

**Xét thấy:** nguyên đơn làm đơn rút lại toàn bộ đơn khởi kiện là tự nguyện phù hợp với điểm c khoản 01 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự, được Tòa án chấp nhận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 486/2018/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc: **“Tranh chấp ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung và nợ chung”** giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Phan Thùy D, sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT: khóm 6\*, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. Tạm trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm 6\*, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ngân hàng chính sách xã hội huyện C. Địa chỉ: khóm 3\*, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956. Địa chỉ: khóm 6\*, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

- Ông Phan Văn T, sinh năm 1956. Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh T.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Về số tiền tạm ứng án phí:** Hoàn trả cho chị Phan Thùy D 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2015/0018586, ngày 27/11/2018 và 2.200.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2015/0018587, ngày 27/11/2018 do chị D nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Nhung**